

QUAN HỆ TRUNG QUỐC - LIÊN MINH CHÂU ÂU (EU) TỪ 2003 ĐẾN 2005: ĐỘNG LỰC VÀ TRIỂN VỌNG

Ths. Nguyễn Thị Thu Hoài
Đại học Sư phạm Hà Nội

Trong thời gian vừa qua, quan hệ Trung Quốc - Liên minh Châu Âu (EU) đã hình thành một xung lực phát triển tương tác mạnh mẽ, cả về bề rộng và chiều sâu, tạo thành một mối “quan hệ đối tác chiến lược toàn diện”. Động lực nào đã thúc đẩy quan hệ Trung Quốc- EU, giúp cho quan hệ hai nước phát triển lên một tầm cao mới? Và triển vọng của nó ra sao? Bài viết này bước đầu phân tích về các vấn đề đó.

Về chính trị

Hai bên đã thiết lập cơ chế đối thoại cấp cao. Cuộc gặp gỡ hàng năm giữa lãnh đạo cấp cao hai bên cho đến nay đã thực hiện được 8 lần, đã có tác dụng quan trọng đối với việc thúc đẩy sự tin tưởng nhau về chính trị giữa hai bên. Hai bên còn tiến hành định kỳ hiệp thương ở 7 cấp khác nhau như ngoại trưởng, vụ trưởng... để duy trì trao đổi và hợp tác mật thiết về tình hình quốc tế và khu vực, an ninh, chống khủng bố, ngăn ngừa phổ biến vũ khí hủy diệt, nhân quyền, di cư bất hợp pháp... Quốc hội Trung Quốc và Quốc hội Châu Âu cho đến nay đã tiến hành 21 lần gặp gỡ công tác, đã hình thành chế độ giao lưu định kỳ thăm viếng nhau hai năm một lần [7,12]. Đảng cộng sản Trung Quốc và các đảng phái châu Âu đã thiết lập mối liên hệ và giao lưu với nhiều hình thức khác nhau. Những hoạt động này đã thúc đẩy mạnh mẽ sự hiểu biết và hữu nghị giữa hai bên.

1. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Trung Quốc-EU từ 2003 đến 2005

Từ giữa thập kỷ 90 của thế kỷ XX, cùng với việc kết thúc chiến tranh lạnh và sự phát triển mạnh mẽ của hai bên, quan hệ Trung Quốc - EU đã có bước tiến triển lớn. Năm 1998 hai bên đã xây dựng mối quan hệ đối tác mang tính xây dựng; năm 2001 hai bên đã nâng quan hệ đối tác mang tính xây dựng lên quan hệ đối tác toàn diện; năm 2003 lại nâng lên thành quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Hiện nay Trung Quốc- EU đã chế định chính sách phát triển quan hệ song phương lâu dài ổn định, đối thoại và hiệp thương các cấp đã có hiệu quả rõ rệt, cơ chế hợp tác từng bước hoàn thiện, mối quan hệ tương hỗ đã hình thành cục diện tốt đẹp, phát triển toàn diện trên nhiều lĩnh vực và ở nhiều cấp.

Thượng tuần tháng 9 năm 2005, Chủ tịch luân phiên EU, Thủ tướng Anh Blair và Chủ tịch Ủy ban Châu Âu Prodi đã thăm Trung Quốc, tiến hành cuộc gặp cấp cao lần thứ 8 giữa Trung Quốc- EU, đã đạt được nhận thức chung rộng rãi và nhiều thành quả về việc đi sâu phát triển toàn diện mối quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc- EU cũng

như những vấn đề quốc tế lớn hiện nay. Hai bên đã ký “Tuyên bố chung về cuộc gặp các nhà lãnh đạo Trung Quốc- EU lần thứ 8” và “Tuyên bố liên hợp về sự thay đổi bầu không khí quan hệ Trung Quốc- EU”, đạt được hiệp định về việc giải quyết vấn đề hàng dệt may của Trung Quốc xuất sang châu Âu [7,14], từ đó đã nâng quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Trung Quốc-EU lên tầm cao mới.

Về kinh tế

Mối quan hệ kinh tế mậu dịch song phương phát triển nhanh đã trở thành động lực chủ yếu thúc đẩy quan hệ song phương. Sự giao lưu giữa hai bên trong lĩnh vực mậu dịch, đầu tư, tiền tệ và chuyển nhượng kỹ thuật đã bước sang giai đoạn mới, hợp tác đã giành được thành quả rõ rệt. Trong 6 tháng đầu năm 2004, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Trung Quốc đạt 523 tỷ USD, tăng 39,1% so với cùng kỳ năm 2003, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 258,1 tỷ USD, tăng 35,7%, kim ngạch nhập khẩu đạt 264,9 tỷ USD tăng 42,6%, nhập siêu 6,8 tỷ USD. Đây là lần đầu tiên kể từ năm 2001 kim ngạch xuất nhập khẩu nước này 6 tháng đầu năm vượt ngưỡng 500 tỷ USD [13].

Quan hệ thương mại, kinh tế giữa Trung Quốc và EU mở rộng trong mấy năm gần đây. Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo thăm 5 nước Đức, Bỉ, Italia, Anh và Ailen đã mở ra thời kỳ hợp tác mới giữa Trung Quốc và EU. Thương mại Trung Quốc - EU đã tăng 40 lần kể từ năm 1978 tới nay. Năm 2003, kim ngạch thương mại song phương đạt 125 tỷ USD, đưa Trung Quốc thành đối tác thương mại lớn thứ 2 của EU [14].

Tại Đức, Thủ tướng Ôn Gia Bảo và Thủ tướng Gerhard Schroeder đã nhất trí nâng gấp đôi giá trị thương mại 2 nước lên 90 tỷ USD vào năm 2010. Tại châu Á, Trung Quốc đang là đối tác thương mại lớn nhất của Đức và tại châu Âu, Đức là đối tác thương mại lớn của Trung Quốc. Tại Italia, nguyên Thủ tướng Silvio Berlusconi đã khẳng định nước này rất quan tâm tới hàng hoá của Trung Quốc, vì nó mang đậm màu sắc truyền thống Á Đông.

Trung Quốc mong muốn không ngừng mở rộng quan hệ thương mại với Pháp. Các doanh nghiệp của Pháp hy vọng quan hệ đối tác thương mại với Trung Quốc sẽ phát triển mở ra những triển vọng mới trong nhiều lĩnh vực. Hiện nay các doanh nghiệp Pháp rất quan tâm tới thị trường năng lượng, hàng không và giao thông vận tải của Trung Quốc. Năm 2003 xuất khẩu hàng hoá của Pháp sang thị trường Trung Quốc chiếm 1,6% tổng sản lượng hàng hoá xuất khẩu.

Trong chuyến thăm Pháp mới đây của Phó Thủ tướng Trung Quốc Tăng Bồi Viêm, hai bên đã ký hiệp định hợp tác kinh tế, thương mại, trong đó có hợp đồng Trung Quốc mua 20 máy bay A330-300, trị giá hơn 2 tỷ USD giữa hãng hàng không quốc gia Trung Quốc và tập đoàn Airbus. Một hợp đồng khác cũng được ký giữa tập đoàn viễn thông Alcatel của Pháp với Công ty ChinaSat của Trung Quốc, theo đó Pháp sẽ cung cấp cho nước này một vệ tinh truyền hình trị giá khoảng 120 triệu USD.[6,7-8]

Năm 2004, kim ngạch mậu dịch song phương giữa Trung Quốc và EU đạt 177,28 tỷ USD, tăng 74 lần so với khi hai bên thiết lập quan hệ ngoại giao. Hiện nay, EU đã vượt

Mỹ và Nhật Bản trở thành bạn hàng lớn nhất của Trung Quốc, còn Trung Quốc là bạn hàng lớn thứ hai của EU. Lâu nay, EU vẫn là nguồn đầu tư quan trọng và là bên cung ứng kỹ thuật và thiết bị lớn nhất cho Trung Quốc. Đến cuối năm 2004, Trung Quốc đã nhập từ EU 19.008 hạng mục kỹ thuật, EU có 19.738 công ty đầu tư vào Trung Quốc với kim ngạch đầu tư theo hợp đồng đạt 75,38 tỷ USD, kim ngạch đầu tư thực tế đạt 42,52 tỷ USD.[12]

Hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc - EU không chỉ có sự tiến triển lớn về quy mô, mà kết cấu mậu dịch song phương cũng có sự cải thiện rõ rệt. Mậu dịch song phương từ sản phẩm sơ cấp dần dần quá độ sang sản phẩm kỹ thuật cao. Từ năm 2000 đến nay, mậu dịch sản phẩm kỹ thuật cao song phương đã tăng gấp đôi, trong đó xuất khẩu của Trung Quốc sang EU đạt 11,95 tỷ USD, tăng 39,7%. EU lần đầu tiên vượt Mỹ trở thành thị trường lớn nhất nhập khẩu sản phẩm cơ điện của Trung Quốc. [9, 1/2006]

Tiến trình cơ chế hoá hợp tác kinh tế mậu dịch Trung Quốc - EU đang phát triển theo chiều sâu. Ngoài Ủy ban hỗn hợp Kinh tế mậu dịch Trung Quốc - EU cấp Bộ ra, Trung Quốc và EU đều thành lập cơ chế đối thoại về chính sách công nghiệp, mậu dịch, cạnh tranh, môi trường, quyền sở hữu trí tuệ, mậu dịch hàng dệt may. Hai bên còn ký hiệp định hợp tác hải quan, khởi động đối thoại trên lĩnh vực tiền tệ. Tại hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc - EU năm 2005, hai bên đã ký bị vong lục hoặc nghị định thư hợp tác về dịch vụ lao động, phát triển hàng không vũ trụ, sinh học, giao thông đường thủy... [9,

3/2006]. Hợp tác kinh tế - mậu dịch Trung Quốc- EU đang không ngừng phát triển theo chiều sâu trên cơ sở hoàn thiện cơ chế hợp tác.

Về khoa học kỹ thuật

Liên minh Châu Âu và Trung Quốc dự kiến sẽ ký bản ghi nhớ (MOU) về hợp tác phát triển công nghệ than sạch, khi cộng đồng thế giới đang nỗ lực ứng phó và ngăn chặn hiện tượng biến đổi khí hậu trên trái đất. Thỏa thuận này sẽ giúp xây dựng và tăng cường các chương trình về phát triển quan hệ đối tác, như các kế hoạch hành động về công nghệ than sạch, sử dụng hiệu quả năng lượng và năng lượng tái sinh. Nó cũng thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu đã được nêu trong đối thoại Trung Quốc - EU về chiến lược năng lượng và môi trường Trung Quốc - EU. Đối với EU, năng lượng là một trong những mối quan tâm hàng đầu và Khối sẵn sàng hợp tác với Trung Quốc trong lĩnh vực phát triển công nghệ sạch, trong đó có chương trình sản xuất điện bằng than nhưng không thải ra khí gây ô nhiễm [13]. Việc này sẽ thúc đẩy quan hệ đối tác giữa hai bên trong lĩnh vực khoa học và nghiên cứu.

Giao lưu khoa học kỹ thuật Trung Quốc - EU ngày càng mật thiết. Từ ngày 6 đến ngày 11/4/2004, ông Philippe Busquin, Ủy viên Ủy ban Châu Âu phụ trách nghiên cứu, dẫn đầu một đoàn gồm các doanh nghiệp và các chuyên gia trong lĩnh vực không gian vũ trụ của Liên minh Châu Âu đi thăm Trung Quốc, nhằm mở rộng các mối quan hệ hợp tác giữa EU và Trung Quốc, nhất là trong lĩnh vực khoa học và công nghệ [4,13]. Mục tiêu chính của EU trong việc tăng cường hợp

tác với Trung Quốc trên các lĩnh vực khoa học và công nghệ là tìm ra một giải pháp chung về phân tích và giải quyết các vấn đề trên thế giới liên quan đến an toàn thực phẩm, quản lý tài nguyên thiên nhiên, dịch bệnh lây nhiễm, an toàn môi trường.

Năm 2005 hai bên đã tổ chức thành công diễn đàn khoa học kỹ thuật cấp cao đầu tiên, ký kết hạng mục hợp tác quốc tế về lò thử nghiệm phản ứng nhiệt hạch (ITER), tổ chức hội thảo về hàng không vũ trụ. Điều đặc biệt quan trọng là Trung Quốc và EU đã tiến hành hợp tác hạng mục kỹ thuật không gian "Kế hoạch Galilê". Kế hoạch này bố trí hệ thống vệ tinh dẫn đường toàn cầu, sau khi xây dựng xong vào năm 2008 sẽ trở thành hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu tiên tiến nhất thế giới. [9,3/2006]. Hạng mục này là hạng mục hợp tác khoa học kỹ thuật cao lớn nhất và quan trọng nhất của Trung Quốc với nước ngoài.

Về văn hoá

Giao lưu văn hoá Trung Quốc - EU đã được triển khai sâu rộng. Điều này được biểu hiện nổi bật trong hoạt động "năm văn hoá" mà hai bên tổ chức. Từ tháng 10/2003 đến tháng 7/2005, Trung Quốc và Pháp lần lượt tổ chức tại nước mình "năm văn hoá Pháp" và "năm văn hoá Trung Quốc". Đây là hoạt động giao lưu văn hoá đầu tiên giữa Trung Quốc và EU có quy mô lớn nhất cả về thời gian, không gian và hạng mục. Trung Quốc sẽ còn cùng với các nước Đức, Tây Ban Nha... tổ chức hoạt động giao lưu "năm văn hoá" tương tự.[12]. Việc giao lưu với quy mô lớn trên lĩnh vực văn hoá này đã có ý nghĩa và tác dụng đặc biệt đối với việc tăng thêm

sự hiểu biết giữa hai bên và thúc đẩy quan hệ hợp tác hữu hảo song phương. Trung Quốc còn xây dựng Trung tâm văn hoá Trung Quốc tại Pháp, Manta và sẽ tiếp tục xây dựng các trung tâm văn hóa ở Đức, Anh, Italia ... Điều này sẽ đem lại cơ hội mới cho việc tăng cường giao lưu và hữu nghị giữa nhân dân Trung Quốc và châu Âu.

2. Động lực thúc đẩy quan hệ Trung Quốc - EU

2.1. Về khách quan

Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, đặc biệt sau sự kiện "11/9", cùng với sự thay đổi sâu sắc của tình hình quốc tế và cục diện chiến lược quốc tế, trong nhiều vấn đề quốc tế lớn, liên quan đến phương hướng, tiền đề của thế giới, lợi ích và điểm chung giữa Trung Quốc và EU tăng lên nhiều, quan niệm và quan điểm cũng tương đồng hoặc gần nhau. Hai bên đều cố gắng cho việc thúc đẩy đa cực hoá thế giới, phản đối cục diện thế giới đơn cực bá quyền. Việc chính quyền Bush sa đà vào chủ nghĩa đơn phương Mỹ đã như một chất xúc tác vô hình làm cho cả Trung Quốc và EU cảm thấy gần nhau hơn, cần đến nhau hơn. Trong thời gian gần đây, một loạt quan chức cấp cao của EU đã liên tục tới Bắc Kinh đã làm cho bức tranh quan hệ Trung Quốc - EU ngày nay càng thêm tươi sáng.

Mối quan hệ "đối tác chiến lược toàn diện" được hai bên xác định trong Hội nghị cấp cao EU - Trung Quốc tháng 10-2003 không phải là những từ ngữ cho hợp một thời thượng hiện nay trên thế giới, mà nội dung

thực chất của mối quan hệ đó đang được triển khai nhanh chóng trên thực tế. Trao đổi thương mại giữa Trung Quốc và EU đã gia tăng một cách nhanh chóng. Năm 2003, trao đổi thương mại hai chiều giữa Trung Quốc - EU, đạt 125 tỷ Euro (160 triệu USD), tăng 44% so với năm trước [13]. Hai bên đều: Bảo vệ, tôn trọng quyền uy và tác dụng chủ đạo trong việc xử lý các công việc thế giới của Liên hợp quốc; Phản đối bất kỳ nước nào chà đạp hoặc né tránh Liên hợp quốc và tự làm theo ý mình; Chủ trương bảo vệ và tôn trọng luật pháp quốc tế đã được công nhận mà tiêu biểu là Hiến chương Liên hợp quốc và những nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế; Thông qua con đường ngoại giao hoà bình giải quyết tranh chấp quốc tế. Đây là động lực to lớn thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc - EU cả hiện tại và trong tương lai.

2.2. Về chủ quan

Thứ nhất, trong thời gian vừa qua, quan hệ EU - Trung Quốc đã hình thành một xung lực phát triển tương tác mạnh mẽ. Tháng 9/2003, EU đã công bố tài liệu chiến lược đối với Trung Quốc lần thứ 5 có tựa đề: "*Một quan hệ đối tác chiến lược đang phát triển vững chắc - những lợi ích và thách thức chung trong quan hệ EU - Trung Quốc*". Một tháng sau, Trung Quốc công bố tài liệu "*Chính sách EU*". Hai bên đều đề xuất một loạt các kiến nghị và biện pháp nhằm xúc tiến hợp tác trong tất cả các lĩnh vực. Tháng 10/2003, lãnh đạo cấp cao Trung Quốc và EU đã tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh Trung Quốc - EU lần thứ 6 và ký một thoả thuận hợp tác về hệ thống định vị vệ tinh toàn cầu

dân sự [14]. Đây là dự án hợp tác công nghệ lớn nhất của EU - Trung Quốc, đánh dấu bước phát triển vượt bậc trong quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc - EU.

Trong báo cáo "Chiến lược an ninh và chính sách đối với Trung Quốc lần thứ 5", EU đã phát đi một thông điệp rất rõ ràng về mong muốn thiết lập và phát triển quan hệ đối tác chiến lược với Trung Quốc. Theo đó, EU cho rằng trong tình hình an ninh quốc tế mới, EU cần phải coi Trung Quốc là một trong những đối tác chiến lược của mình [14]. Trong 10 năm qua, quan hệ EU - Trung Quốc đã đạt được những tiến bộ nổi bật. Các hoạt động chung của Trung Quốc và EU trong việc duy trì và thúc đẩy phát triển bền vững, hoà bình và ổn định phù hợp với các lợi ích ngày càng tăng của cả hai bên.

Những thay đổi trong quan hệ EU - Hoa Kỳ, đặc biệt là bất đồng trong các vấn đề quốc tế là một trong những lý do quan trọng thúc đẩy EU tăng cường hợp tác với Trung Quốc. Môi trường an ninh châu Âu thay đổi sau chiến tranh lạnh, đặc biệt là sự hình thành lực lượng phòng thủ độc lập của EU đã làm giảm mạnh sự phụ thuộc của EU vào Hoa Kỳ về mặt an ninh. Đồng thời, với sức mạnh đang lên của mình, EU đang cố gắng triển khai các quan hệ hợp tác chiến lược với Trung Quốc, Nga và Ấn Độ để có thể kim hãm chủ nghĩa đơn phương của Hoa Kỳ.

Vai trò đang lên của Trung Quốc trong các vấn đề khu vực và toàn cầu là một lí do quan trọng khiến EU muốn tìm kiếm quan hệ hợp tác chiến lược với Trung Quốc. Trong những năm gần đây, EU luôn đánh giá cao sự phát triển nhanh chóng của Trung Quốc. EU

cũng cho rằng với tư cách là một siêu cường mới, Trung Quốc có thể đóng một vai trò quan trọng trong việc cân bằng quyền lợi giữa các nước đang phát triển và các nước phát triển.

Cả Trung Quốc và EU đều duy trì cách tiếp cận tích cực hướng tới việc tăng cường quan hệ hợp tác. Đây là điều kiện then chốt cho việc thiết lập quan hệ đối tác chiến lược Trung Quốc - EU.

Thứ hai, hai bên không có xung đột lợi ích cơ bản. Trung Quốc và EU ở vào hai đầu của lục địa Á - Âu, cách xa nhau về địa lý, đều thực hiện chính sách hoà bình, không có ý đồ bành trướng xung bá, hai bên không tồn tại tranh chấp lợi ích địa - chiến lược. Sau khi Trung Quốc dùng phương châm "một nhà nước hai chế độ", giải quyết thuận lợi vấn đề thu hồi Hồng Kông, Ma Cao, giữa Trung Quốc và EU không còn bất kỳ vấn đề lịch sử nào rơi rớt. Hai bên đều cố gắng phát triển hoà bình và trở thành một cực của thế giới đa cực trong tương lai, đó chính là nhân tố thúc đẩy hoà bình và ổn định thế giới. Vì vậy, hai bên đều không coi đối phương là mối đe dọa và đối thủ cạnh tranh chiến lược tiềm tàng, mà coi nhau là đối tác hợp tác chiến lược. Điều này đã cung cấp tiền đề và cơ sở chính trị cho việc mở rộng hợp tác cùng có lợi và tăng cường quan hệ hữu hảo song phương.

Thứ ba, quan điểm của hai bên về ý thức hệ cũng đã nhạt đi. Từ khi thực hiện cải cách mở cửa đến nay, Trung Quốc đã không còn lấy ý thức hệ làm ranh giới trong quan hệ quốc tế, mà xuất phát từ lợi ích cơ bản của Trung Quốc và các nước trên thế giới, căn cứ vào sự đúng sai của bản thân sự vật để quyết

định lập trường của mình, kiên định trên cơ sở 5 nguyên tắc chung sống hoà bình cùng tất cả các nước trên thế giới, phát triển quan hệ hợp tác hữu hảo. Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, EU cũng làm nhạt nhân tố ý thức hệ, coi việc liệu có phù hợp với lợi ích lớn nhất của bản thân hay không làm tiêu chuẩn cơ bản để xử lý quan hệ với các nước khác. EU cho rằng một Trung Quốc mở cửa, ổn định và hùng mạnh là có lợi cho việc thúc đẩy mục tiêu chiến lược quốc tế của EU, phù hợp với lợi ích lớn nhất của EU. Điều này cũng có lợi cho hai bên, xoá bỏ những thiên kiến và trở ngại về chính trị, vận dụng thái độ tích cực đối với việc phát triển quan hệ song phương.

Thứ tư, về kinh tế hai bên đều cần cho nhau và có tính bổ sung cho nhau mạnh mẽ. Sau nhiều lần mở rộng thành viên, EU hiện đã trở thành một thực thể kinh tế lớn và thị trường tiêu dùng lớn vào loại bậc nhất (chỉ sau Mỹ). Trung Quốc cũng là một trong những thực thể kinh tế và đối tác nước ngoài thương chủ yếu của thế giới, là thị trường có tiềm năng lớn nhất. Kinh tế hai bên ở vào giai đoạn phát triển khác nhau, kết cấu sản phẩm chênh lệch nhau lớn, kinh tế hai bên có tính bổ sung cho nhau lớn, tính cạnh tranh và bài xích nhỏ. Kim ngạch thương mại Trung Quốc - EU đạt 115 tỷ Euro năm 2002. Trung Quốc và EU đã trở thành bạn hàng lớn thứ ba của nhau. EU cũng đã trở thành nguồn cung cấp đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn thứ tư tại Trung Quốc và đứng số 1 về cung cấp, chuyển giao công nghệ cho Trung Quốc [13].

Trung Quốc nhận định rằng, để tăng cường tiếng nói của mình tại các diễn đàn

quốc tế, EU sẽ tiếp tục ủng hộ vai trò trung tâm của Liên hợp quốc trong các vấn đề quốc tế và phản đối chủ nghĩa đơn phương [12]. Đồng thời, do ưu tiên chiến lược của EU đều nhằm vào kinh tế chứ không phải quân sự, EU sẽ không dùng sức mạnh quân sự để kiểm soát thế giới. Vì vậy, mối quan tâm của Trung Quốc đối với EU đang ở mức "chưa từng có" và mối quan tâm này nằm trong bối cảnh Trung Quốc đang tìm kiếm một đối trọng khả dĩ với Mỹ. Ở phía đối diện, EU chắc chắn cũng đang cố hết sức để không bỏ lỡ cơ hội lớn đối với một cường quốc đông dân nhất thế giới, đang trỗi dậy mạnh mẽ không chỉ về kinh tế mà còn cả về chính trị nữa. Do đó, tăng cường đối tác chiến lược giữa Trung Quốc và EU trong các vấn đề toàn cầu và khu vực sẽ có ích cho sự ổn định, thịnh vượng và phát triển của thế giới. Những điều này cung cấp cơ hội to lớn và cơ sở rộng rãi cho việc hai bên mở rộng giao lưu kinh tế thương mại.

3. Triển vọng của quan hệ Trung Quốc - EU

3.1 Nhân tố kiểm chế quan hệ Trung Quốc- EU

Quan hệ Trung Quốc- EU đang vươn tới đỉnh cao, nhưng cũng phải thấy rằng trong quan hệ Trung Quốc - EU cũng tồn tại nhân tố kiểm chế và cản trở quan hệ song phương phát triển lành mạnh.

Về chính trị. Trong khi xử lý quan hệ với Trung Quốc, phía EU xuất hiện hiện tượng mâu thuẫn. Một mặt, nhân tố ý thức hệ đã nhạt đi, EU sẽ không còn dùng thủ đoạn cường chế để phổ biến quan niệm dân chủ và

tự do vào Trung Quốc. Mặt khác phía EU vẫn chưa thoát khỏi sự ràng buộc của ý thức hệ. EU lưu ý đến việc Trung Quốc thực hiện chế độ xã hội chủ nghĩa, cho rằng Trung Quốc thiếu tự do dân chủ, không quen dùng quan niệm giá trị, ý thức và chế độ xã hội phương Tây để tiến hành cải tạo và thực hiện diễn biến hoà bình đối với Trung Quốc. EU vẫn luôn nói đến vấn đề nhân quyền, tôn giáo, dân chủ của Trung Quốc, yêu cầu Trung Quốc nhanh chóng phê chuẩn "Công ước quyền lợi công dân và quyền lợi xã hội của Liên hợp quốc" [2,8-9].

Mục tiêu chính sách của EU đối với Trung Quốc cũng còn tồn tại những mâu thuẫn. Một mặt, xuất phát từ lợi ích chiến lược quốc tế, EU hy vọng một Trung Quốc hùng mạnh, có lợi cho việc EU theo đuổi sự cân bằng và ổn định lực lượng chiến lược quốc tế. Mặt khác, do EU có thành kiến về ý thức hệ, nên lại không mong muốn Trung Quốc quá hùng mạnh, đặc biệt trong chính sách đối với thế giới của Trung Quốc. Đã có một số nước EU cho phép thế lực "Tây Tạng độc lập" và "Tân Cương độc lập" hoạt động bất hợp pháp tại nước mình; Nghị viện Châu Âu thông qua nghị án phản đối "luật chống ly khai". EU vẫn tỏ ra lo ngại về việc xoá bỏ lệnh cấm vận bán vũ khí cho Trung Quốc, khó có thể vận dụng hành động thực tế xoá bỏ lệnh cấm vận [9,3/2006]. Điều này đã đưa tới ảnh hưởng tiêu cực rõ rệt đối với việc phát triển hơn nữa mối quan hệ chính trị Trung Quốc - EU.

Trên lĩnh vực kinh tế. Quan hệ Trung Quốc - EU cũng không thuận buồm xuôi gió.

Quan hệ kinh tế Trung Quốc còn tồn tại 3 vấn đề:

Thứ nhất, EU chưa thừa nhận địa vị kinh tế thị trường của Trung Quốc. Ngày 10/11/2001, Trung Quốc chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), đánh dấu sự chuyển đổi nền kinh tế kế hoạch sang kinh tế thị trường của Trung Quốc và Trung Quốc chính thức hoà nhập vào hệ thống kinh tế thế giới. Sự thực về việc Trung Quốc thực hiện kinh tế thị trường đã được cộng đồng quốc tế, trong đó có không ít các nước phương Tây thừa nhận. Đây là thành quả lớn của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc, cũng là nguyên nhân cơ bản khiến kinh tế Trung Quốc phát triển mạnh. Cho đến nay EU vẫn chưa thừa nhận địa vị kinh tế thị trường của Trung Quốc, điều đó đã tạo nên những trở ngại đối với sự phát triển quan hệ kinh tế thương mại Trung Quốc - EU.

Thứ hai, đầu tư của EU vào Trung Quốc còn phát triển chậm chạp. Trung Quốc là "vùng đất lên cơn sốt" về thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài, nhiều nước và khu vực đã coi Trung Quốc là đối tượng trọng điểm đầu tư đối ngoại của họ, khiến Trung Quốc trở thành một trong những nước thu hút nhiều đầu tư nhất thế giới. Nhưng EU với tư cách là thực thể kinh tế lớn nhất thế giới ngang tầm với Mỹ, lại đầu tư không nhiều vào Trung Quốc, không tương xứng với sức mạnh kinh tế của mình. Đầu tư trực tiếp vào Trung Quốc của các nước chủ yếu của EU như Anh, Đức, Pháp, Italia, Tây Ban Nha... chỉ chiếm từ 0,3 - 1,5% tổng kim ngạch đầu tư nước ngoài của họ. Nguyên nhân dẫn đến điều này, trừ một số nhân tố kinh tế đơn

thuần ra, giới kinh tế EU vẫn tỏ ra hoài nghi về cơ chế vận hành và phương hướng phát triển của kinh tế Trung Quốc, vẫn thiếu sự hiểu biết và tin tưởng vào nền kinh tế Trung Quốc [12].

Thứ ba, đặt ra hàng rào mậu dịch đối với Trung Quốc. EU luôn vi phạm nguyên tắc tự do mậu dịch của WTO, lấy cớ chống bán phá giá và bảo vệ môi trường, đặt ra các hàng rào mậu dịch và phi mậu dịch đối với sản phẩm xuất sang EU của Trung Quốc, thậm chí vận dụng biện pháp trừng phạt, đưa tới mâu thuẫn mậu dịch. So với các quốc gia và khu vực khác, sự hạn chế của EU đối với sản phẩm của Trung Quốc càng chặt chẽ, như EU dựng "hàng rào xanh" (hàng rào kỹ thuật) cao nhất đối với sản phẩm Trung Quốc. Thực chất của cách làm mang tính kỳ thị này là hạn chế các hàng hoá xuất nhập khẩu của Trung Quốc thâm nhập vào thị trường EU, hạn chế sức cạnh tranh của sản phẩm Trung Quốc. Cách làm này đi ngược lại hướng đã nêu trong văn kiện về chiến lược của EU đối với Trung Quốc, trong đó nêu rõ sẽ giúp Trung Quốc hoà nhập vào hệ thống kinh tế thế giới, cũng thể hiện EU vẫn còn tồn tại tâm lý phòng ngừa trong quan hệ kinh tế thương mại với Trung Quốc [10].

Việc giải quyết những vấn đề này đòi hỏi phải tăng cường tính công khai và sự tin tưởng trong giao lưu kinh tế hai bên, đòi hỏi sự bình đẳng tôn trọng đối với những nguyên tắc của WTO, đòi hỏi sự cải tiến và hoàn thiện cơ chế giải quyết tranh chấp mậu dịch song phương, đồng thời phải phát huy đầy đủ tác dụng của cơ chế hiện có như Uỷ ban hỗn hợp Kinh tế mậu dịch Trung Quốc - EU, tăng

cường dự báo và trao đổi với nhau, tránh làm tăng thêm mâu thuẫn... Ngày 10/6/2005 và 5/9/2005 hai bên Trung Quốc và EU đã trải qua đàm phán vất vả, hai bên đều đưa ra nhượng bộ cuối cùng về vấn đề hạn ngạch hàng dệt may và đã đạt được hiệp định, tránh xảy ra chiến tranh mậu dịch, cung cấp kinh nghiệm thành công cho việc xử lý mâu thuẫn trong hợp tác Trung Quốc – EU [14].

Trên lĩnh vực văn hoá, sự giao lưu giữa hai bên chủ yếu tồn tại vấn đề không cân bằng. EU tuyên truyền rất mạnh về văn hoá Trung Quốc. Để tăng cường sự tồn tại của EU ở Trung Quốc, thúc đẩy sự hiểu biết của Trung Quốc đối với EU, EU không ngừng mở rộng đầu tư theo kênh chính thức như: Thông qua các hạng mục hợp tác trên lĩnh vực giáo dục hay chương trình "Trung Quốc - EU: Trung tâm Nghiên cứu châu Âu"... Lấy giới giáo dục và giới học thuật làm đầu mối, cố gắng thúc đẩy việc nghiên cứu và tìm hiểu của Trung Quốc đối với EU; Thông qua các tổ chức và đối thoại với các giới của Trung Quốc; thông qua các hình thức như tài trợ cho lưu học sinh, hội thảo... để mở rộng ảnh hưởng và tuyên truyền văn hoá của EU ở Trung Quốc.

So với cách làm của EU, việc tuyên truyền văn hoá châu Âu của Trung Quốc tương đối kém hơn cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; đầu tư không đủ, hình thức không đa dạng, hiệu quả không cao. Điều này không có lợi cho việc tăng cường sự hiểu biết về châu Âu đối với Trung Quốc, không có lợi cho nhận thức, niềm tin và sự phát triển hơn nữa quan hệ song phương. Để thay đổi tình hình này, phía Trung Quốc cần cải

tiến và tăng cường giao lưu, truyền bá văn hoá với EU, dần dần xoá bỏ sự mất cân bằng và chênh lệch trong giao lưu văn hoá song phương, tạo cơ sở vững chắc cho quan hệ song phương.

Nhưng những lợi ích chung giữa Trung Quốc và EU vẫn là chủ yếu; sự cân nhau về chiến lược và sự phát triển ổn định quan hệ song phương là dòng chính của quan hệ Trung Quốc - EU. Có thể nói quan hệ Trung Quốc - EU là một cặp quan hệ song phương phát triển tương đối nhanh và tương đối tốt trong quan hệ của Trung Quốc với các nước phương Tây. Đây cũng là mô hình tương đối thành công trong quan hệ giữa các quốc gia có chế độ xã hội khác nhau. Những vấn đề và mâu thuẫn nêu trên trong quan hệ Trung Quốc - EU là mặt thứ yếu trong quan hệ hợp tác đối tác chiến lược song phương vừa qua.

Cho dù như vậy, hai bên vẫn cần coi trọng và thận trọng nhìn nhận, xử lý và dần dần giải quyết những vấn đề và mâu thuẫn này. Điều then chốt trong đó là EU trong khi xử lý quan hệ với Trung Quốc cần thoát khỏi sự ràng buộc về ý thức hệ, xoá bỏ tư duy cũ, tôn trọng những nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế như Hiến chương Liên hợp quốc, "5 nguyên tắc chung sống hoà bình", đưa quan hệ Trung Quốc - EU vào quỹ đạo phát triển ổn định lâu dài. Đây là lợi ích cơ bản của hai bên, cũng là nhu cầu khách quan của trào lưu lịch sử phát triển hoà bình thế giới.

3.2. Triển vọng của quan hệ Trung Quốc- EU

Triển vọng của mối quan hệ Trung Quốc - EU cũng liên quan chặt chẽ đến tình hình

phát triển trong nội bộ hai bên. Nếu như nói tiêu điểm quan tâm của EU đối với Trung Quốc hiện nay tập trung vào "sự trỗi dậy của Trung Quốc", thì tiêu điểm quan tâm của Trung Quốc đối với EU hiện nay là việc EU đang trải qua cuộc khủng hoảng chính trị dân chủ. Cuộc khủng hoảng chính trị dân chủ ở EU có ảnh hưởng không thể coi nhẹ đối với xu hướng của quan hệ Trung Quốc - EU.

Cuối tháng 5 và đầu tháng 6 năm 2005, trong cuộc trưng cầu ý dân, Pháp và Hà Lan đã lần lượt phủ quyết Hiến pháp Liên minh Châu Âu, khiến Hiến pháp này không thể có hiệu lực theo thời gian dự định (1/11/2006), khiến việc xây dựng nhất thể hoá châu Âu lại bước vào "thời kỳ khó khăn". Tiếp đó tại Hội nghị thượng đỉnh EU diễn ra trung tuần tháng 6/2005, do Pháp và Anh mâu thuẫn về chính sách trợ cấp của EU, khiến dự toán ngân sách trung hạn của EU không thể đạt được sự nhất trí. Việc tranh chấp trong "thời kỳ khó khăn" này đã thể hiện những trắc trở trong việc xây dựng nhất thể hoá châu Âu, cũng cho thấy EU đã rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng, triển vọng nhất thể hoá châu Âu cũng trở nên mơ hồ.

Nhìn ở tầng nấc sâu, cuộc khủng hoảng chính trị dân chủ là một thất bại lớn của EU trong quá trình chuyển đổi mô hình quản lý theo hướng chính trị dân chủ. Việc chế định hiến pháp Liên minh Châu Âu sẽ khiến khả năng hoạt động của EU không còn chủ yếu dựa vào nhận thức chung đạt được giữa các nước thành viên, mà là giành được khả năng hoạt động tự chủ nhiều hơn. Tiêu chí của nó là việc thiết lập chức Bộ trưởng Ngoại giao và Chủ tịch Thường trực Uỷ ban Liên minh

Châu Âu và thiết lập cơ chế biểu quyết mới, độc lập xử lý công việc đối nội và đối ngoại. Việc thiết lập cơ chế mới trên mức độ rất lớn sẽ khắc phục được tính phân tán trong quản lý của EU, từ đó làm tốt sự chuẩn bị về mặt cơ chế để EU cuối cùng phát triển thành một liên minh chính trị. Việc thất bại trong trình tự phê chuẩn Hiến pháp Liên minh Châu Âu đã thể hiện rõ thời cơ xây dựng nhất thể hoá chính trị của EU ở mức độ sâu sắc hơn còn chưa chín muồi [2,4-7].

Tình hình Liên minh Châu Âu hiện nay đã thể hiện rõ thất bại chính trị trong tiến trình nhất thể hoá châu Âu và sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy. Việc xây dựng nhất thể hoá châu Âu đang đứng trước khủng hoảng lòng tin chưa từng có. Trong thời gian tương đối dài, EU sẽ phải tổn thương đối nhiều tài nguyên và tinh lực để lấp vào chỗ trống thiếu hụt dân chủ trong nội bộ, chú ý nhiều hơn đến vấn đề xây dựng nội bộ. Khuynh hướng hướng nội của EU cũng sẽ thúc đẩy chính sách đối ngoại của EU đi theo hướng bảo thủ. Quan hệ đối ngoại sẽ chú trọng hơn đến chủ nghĩa thực dụng và chủ nghĩa Đại Tây Dương.

Nhìn tổng thể, quan niệm về quan hệ quốc tế và chính sách ngoại giao của EU không vì thế mà có những thay đổi lớn. EU vẫn sẽ kiên trì nguyên tắc chủ nghĩa đa phương trong quản lý toàn cầu, kiên trì độc lập, tự chủ, kiên trì chiến lược đối ngoại toàn diện. Đối với quan hệ Trung Quốc - EU mà nói, cuộc khủng hoảng chính trị dân chủ của EU sẽ không đưa tới ảnh hưởng lớn đối với quan hệ Trung Quốc - EU. EU vẫn coi trọng

việc phát triển sâu rộng quan hệ hợp tác hữu hảo với Trung Quốc [11].

Khuôn khổ và cơ chế của mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai bên sẽ không thay đổi. Nhưng việc tiến trình nhất thể châu Âu gặp trở ngại và khuynh hướng hướng nội của EU có thể đưa tới ảnh hưởng tiêu cực nhất định đối với quan hệ Trung Quốc - EU. Nhưng việc phát triển quan hệ với Trung Quốc là phù hợp với lợi ích thiết thân và lợi ích cơ bản lâu dài của EU. EU sẽ cố kiểm soát và làm giảm bớt ảnh hưởng tiêu cực của sự thay đổi tình hình trong nội bộ của mình đối với quan hệ Trung Quốc - EU, không để nó cản trở và làm tổn hại đến đại cục quan hệ Trung Quốc - EU.

Trong tương lai, quan hệ song phương vẫn xuất hiện sóng gió. Nhưng suy cho cùng, sự phát triển của EU vẫn cần Trung Quốc, không thể tách rời Trung Quốc, ngược lại sự phát triển của Trung Quốc cũng cần EU, không thể tách rời EU. Cùng với sự chuyển dịch của thời gian và sức mạnh của hai bên ngày càng tăng lên, tính bổ sung cho nhau và nhu cầu tương hỗ giữa hai bên cũng ngày càng tăng lên. Trong 30 năm tới, quan hệ Trung Quốc - EU sẽ phát triển với mức độ cao hơn và sâu sắc hơn, không ngừng mở ra cục diện mới tốt đẹp hơn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban TTVHTU - Vụ Tuyên truyền hợp tác quốc tế. *Thế giới, khu vực và một số nước lớn bước vào năm 2004*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.

2. Bộ Quốc phòng. *Tạp chí kiến thức Quốc phòng hiện đại*, số 9/2005.

3. Liêu Thiệu Lâm. *Công tác đối ngoại của Trung Quốc đầu thế kỷ mới*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 2/2003.

4. Maridon Tuareng. *Sự đảo lộn của thế giới địa chính trị thế kỷ XXI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004

5. Nguyễn Huy Quý. *Trung Quốc 25 năm cải cách và phát triển- Thành tựu và triển vọng*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 6/2003.

6. Nguyễn Huy Quý. *Thế giới trong hai thập niên đầu của thế kỷ XXI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.

7. Nguyễn Quang Thuấn. *Kinh tế chính trị khu vực châu Âu trong thập niên đầu thế kỷ XXI và những tác động đến Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 3/2005.

8. Nguyễn Quang Thuấn. *Kinh tế thế giới năm 2005: tăng trưởng cao hơn dự kiến*, Tạp chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, số 2/2006.

9. TTXVN. *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, Tháng 12/2002; Tháng 11/2003; Tháng 1/2006; Tháng 3/2006; Tháng 5/2006.

10. www.europa.eu.int

11. www.eu2005.gov.uk

12. www.mot.gov.vn/News.asp?id=705&kind=1

13. www.nea.gov.vn/thongtinmt/noidung/tbk-22-2-06.htm

14. www.mofa.gov.vn/quoccte/20,04/binhluan20,04.htm